Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 481 — MỖI SỐ NĂM XU — 中華民國廿二年三月廿七日 — NGÀY THỨ TƯ 27 AVRIL 1932

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN 53 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

GIÁ BÁN

	ĐÔNG PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

Lịch-sử một dân tộc là tinh thần và hy-vọng tương-lai của dân tộc ấy.
(L. Denis)

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 1108

ĐỌC BÀI "VĂN CHƯƠNG PHIẾN-LOẠN" CỦA ÔNG NG-V-VĨNH TRỌNG BÁO "ANNAM NOUVEAU"

CHỦ-NGHĨA ĐỀ-HUỀ PHAN-BỘI-CHÂU VỚI CHỦ-NGHĨA CỦA MỘT NGƯỜI LÍNH BỒ-LÍT

SÙNG BÁI ANH HÙNG VỚI PHẤN ĐẤU CUỘC SINH HOẠT

I

Mới nghe cái đầu đề trên, chắc hẳn anh em chị em ba kỳ, ai cũng lấy làm kinh dị. Mà kinh dị là phải. Vì cụ Phan-bội-Châu với người lính bồ lít, nhân phẩm, tánh cách, tài năng, vị vọng cho đến hoàn cảnh, quá khứ, hiện tại và tương lai nữa, tuyệt nhiên không có chút mảy may gì là đồng nhau. Cái « con người » đã không đồng, tất nhiên chủ nghĩa phải khác. Chưa nói chủ nghĩa Đề huề Phan-bội-Châu thực hành ra, hay dở, lợi hại thế nào, song quyết là khác với chủ nghĩa của người lính bồ lít. Khác hẳn, mà có phải khác sơ sơ đâu, khác như Kim tinh với Địa cầu, cách xa nhau luôn luôn kia. Đâu ấy không những cụ Phan-bội-Châu tự nhận là thua hẳn người lính bồ lít, mà toàn người Nam và cả người Pháp nữa cũng không ai mong cho cụ thực hành cái chủ nghĩa Đề huề của người lính kia bao giờ.

Thế mà bỗng nhiên nghe có người đem cái chủ nghĩa Đề huề Phan-bội-Châu mà so sánh với chủ nghĩa thực hành của một người lính bồ lít hạng bét, bảo ai không lấy làm lạ! Mà có lẽ người Pháp lại lấy làm lạ hơn người Nam nữa kia, vì cụ bỏ nước ra ngoài đã trên 20 năm (từ năm 1905 đến 1925), về nước mới có 7, 8 năm nay, lại nằm yên một chỗ, không giao du với ai, nên người Nam có người không rõ lịch sử thế nào, nhứt là bọn thanh niên chỉ nghe tên và thấy mặt mà thôi. Đến như người Pháp thì sự hành động của cụ trên 30 năm nay, ... nên người Pháp càng biết cụ rõ ràng hơn; vì biết rõ ràng hơn, nên đối với câu so sánh trên, càng lấy làm lạ hơn, ấy là lẽ tất nhiên. Vậy ký giả xin nói rõ lai lịch cái đầu đề trên phát khởi tự đâu, rồi sau sẽ bàn giải vài lời cho bà con nghe.

Cái đầu đề lạ đời ấy, khởi đầu tự ông Nguyễn-văn-Vĩnh. Ông Vĩnh, con ai lại không biết, làm chủ nhà in Trung-Bắc, hai tờ báo lớn chữ Pháp và chữ Nam (*Annam Nouveau* và *Trung-Bắc tân-văn*), lại Đại biểu cả và Chánh phủ cả và nhân dân trong các Hội đồng mà người Nam người Tây, ai cũng nghe tiếng. Mới rồi trong báo *Annam Nouveau* số 116 ra ngày 10.3.32, ông Vĩnh có viết một bài đầu đề là « LITTÉRATURE SÉDITIEUSE » (*Văn chương phiến loạn*). Nhân vụ « Sách Chơi Xuân », người viết sách là ông Trần-tuấn-Khải và người xuất bản là ông Nam-Kỳ bị bắt, mà ông Vĩnh phát biểu ý kiến, trong có câu so sánh lạ đời mà ký giả trích làm cái đầu đề trên kia. Đại ý ông nói (trích dịch đại lược):

« *Cần phải phấn đấu, cần phải sinh hoạt. . . Các nhà thi sĩ tán dương anh hùng anh thư đời trước, như Trần-hưng-Đạo, bà Trưng, nhưng sự nghiệp các ngài đã quá mùa rồi. . . Còn ta đây, ngay trước mắt ta, lúc nào cũng thấy hiện ra cảnh tượng chậm bước, tự biết mình chậm bước và tình nguyện đầy mình vào cái đời mới, vậy phải phấn đấu trong vòng khuôn cái đời sinh hoạt mới, chớ không phải ở trong trường sở mơ mộng của cái đời quá khứ hẳn rồi. . . »*

Đoạn nầy lời lẽ xác đáng, thiết thực, mà có vẻ nghiêm trang, tỏ ra lời văn của một nhà học thức, kinh nghiệm. Không rõ vì cớ gì mà đang lúc ngòi bút lâm ly, khí văn hùng dõng, bỗng nhiên pha giọng say mà bựt ra một lối so sánh kỳ khôi, là đem **chủ nghĩa Đề huề Phan-bội-Châu mà so với chủ nghĩa thực hành của người lính bồ lít hạng bét.**

Ông nói như vầy:

« *Phan-bội-Châu là một nhà thi sĩ thần thánh đến thế nào, trong khi ông còn trốn bên Tàu bị tầm nã riết, rõ thật là một kẻ mà ai cũng mong tạm nên công nghiệp về vang kinh động. Rồi được ân xá về, ngồi cho thiên hạ sùng bái ở kinh thành Huế, rồi dần dần kẻ sùng bái ông, thấy cả: bài diễn văn càng ngày càng vô vị, nhứt là những lời tán dương chủ nghĩa Đề huề, cái chủ nghĩa mà người lính bồ lít hạng bét thực hành còn thao hơn ông. . . »*

Ấy đó, bà con nghe xem, cái câu so sánh lạ đời chưa! Phỏng như câu so sánh ấy mà xuất tự miệng một người vô danh tiểu tốt, nhơn « Chuyện lạ ở Huế » năm trên, thì cứ mặc kệ nó, không bao lâu mà lời nói kia theo mây theo gió, không nói làm gì. Ai đời cái câu so sánh không loài [illegible] như thế, mà xuất tự ngòi bút một người học thức, lịch duyệt, danh vọng lừng lẫy như ông chủ báo *Annam Nouveau*, thì không thể xem như gió bay ngoài tai mà cho là không quan hệ được.

Phàm người ở trên đời, ai cũng có cái bản năng và hoàn cảnh của nấy, nên có cái làm được, có cái không làm được ([illegible]). Trên cái đường bờ hợp ngõ cùng, con mang con chồn qua lại đua chạy như bay, mà con ngựa thiên lý kia lỡ đó tất nhiên phải dừng bước; không thể trách được chim đâu chim ô, sao không hót như con nhồng, con vẹt. Cái lẽ dễ hiểu ấy, ông Vĩnh lại không rõ hay sao? Vậy thì chủ nghĩa Đề huề Phan-bội-Châu mà thực hành ra không thạo hơn người lính bồ lít hạng bét, chính cụ Sào-Nam cũng tự biết mà công chúng cũng biết thừa, không đợi ông chủ báo *Annam Nouveau* nói, mà người ta mới hiểu. Song có một đều ai ai cũng thấy rõ, mà hình như ông Vĩnh trong khi cầm bút viết đoạn nầy, lại quên lửng đi, tức là:

Năm mươi năm nay, chủ nghĩa Đề huề của Phan bội-Châu (chưa nói hay dở), chỉ có một Phan-bội-Châu; mà chủ nghĩa thực hành của người lính bồ lít hạng bét kia thì hàng hà sa số.

II

Câu so sánh trên, giải qua như thế là đủ.

Nhân tiện, tôi nhắc lại đoạn trước trong bài ông Vĩnh về chỗ sùng bái anh hùng đời xưa, với phấn đấu trong đời sinh hoạt mới. . . Trên kia tôi đã nhận đoạn ấy là xác đáng, thiết thực, song có chút dị đồng, xin bày tỏ luôn.

Về đoạn tôi sắp nói dưới nầy, xin thưa trước một đều, tôi không phải hồi hộ lối thi văn mà ý nghĩa rỗng tuếch, hay là bênh vực gì ông Trần-tuấn-Khải mà cho cụ Phan-Sào-Nam cũng thế. Tôi vẫn nhận thi văn là một thứ mỹ thuật, nó có giá trị tồn tại được, thì dầu ai có dây vo xô đuổi, nó cũng cứ tồn tại; bằng không, thì tự nhiên nó phải theo cái công lệ thiên diễn đào thải, dầu thần thánh cũng không sao vãn hồi được, nên tôi không biện bạch gì chỗ đó. Tôi chỉ nói cái đều kiến giải về chỗ « sùng bái anh hùng với phấn đấu trong cuộc sinh hoạt mới » mà thôi.

Theo như ý ông Vĩnh, phấn đấu với cuộc sinh-hoạt mới, thì cứ phấn đấu, không cần sùng bái anh hùng nào hết, sùng bái anh hùng không những là vô ích mà xem như có ngăn trở trên con đường sinh-hoạt mới nữa kia.

(Xem tiếp trang 2 cột 3, 6)

Huỳnh-thúc-Kháng

GIA-ĐÌNH VỚI QUỐC-GIA

(CHUYỆN CHA CON MÃ-CHIẾM-SƠN)

Từ cuộc Trung Nhật xung đột, người Tàu chống cự với quân Nhật, trước đạo quân 19 ở Thượng hải thì có Mã chiếm Sơn ở Mãn châu. Toàn cả mấy tỉnh đông bắc nước Tàu mà chỉ một mình Mã với đám quân mỏ côi chống lại quân Nhật đến vài tháng, danh tiếng lừng lẫy là phải. Thế mà sau đó bị quân Nhật và bọn Trương cảnh Huệ du dỗ thế nào mà Mã lại dự vào cuộc nước ngụy Mãn, làm cho cái tiếng anh hùng trước bị đổ sụp.

Sự biến tiết ấy bao nhiêu người Tàu căm tức đã đành mà chính con trai con gái của Mã cũng lấy làm hổ giáo.

Mới rồi báo Tàu có nói con trai Mã là Mã-chiếm-Nguyên bất bình cho cha bỏ nhà xuất dương sang Âu Mỹ; con gái Mã là Mã-thục-Cầm năm nay 21 tuổi, đang tổ chức một đạo « Nữ-nghĩa-đồng quân » để giúp cha chống với người Nhật, không ngờ cha thay lòng đổi tiết, đem tinh binh bách chiến mà hàng với quân địch, cô Thục-Cầm căm tức, bèn dùng dao tự vẫn, may có người thấy dựt dao, nên cô không tự vẫn được, song cô nằm một chỗ mà không ăn uống gì hết.

Làm con như con Mã chiếm Sơn cũng ít có thiệt! Gần đây có tin Mã chiếm Sơn phản chánh. Nếu quả thiệt vậy thì tất là cái lòng khẳng khái của 2 người con, cảm động Mã không ít vậy.

K. Q.

CHUYỆN ĐỜI

Bạn và vợ

« Bạn và vợ » là cái tên của một vở tuồng năm ngoái có diễn nhiều nơi « Bạn và vợ » ngày nay lại là một chuyện đã xảy ra giữa đất « nghìn năm văn vật ».

Bạn là ai? Là ông Giáo sư Vũ tam Thám, tốt nghiệp trường Cao đẳng sư phạm, tùng sự tại Trung ương thư viện Hà nội.

Vợ là ai? Là cô Hoàng thị Khiêm một tân nhân vật trong đám nữ lưu, cũng có tùng học tại trường cao đẳng sư phạm.

Người có bạn sang vợ qui đó là ai? Là ông Trần văn Khang, cùng một nhà mô phạm, tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm, hiện giạy tại trường Trung học Bảo hộ.

Chồng sang vợ qui mà bạn cũng sang, cái cảnh địa ấy, biết bao nhiêu người ham muốn. Thế mà ngày nay người ta cũng hết ham muốn nữa. Vì sao? Vì câu chuyện « bạn và vợ » xảy ra làm cho dư luận xôn xao mà đến cả tòa án pháp luật cũng huyên náo.

Chuyện bạn và vợ thế nào? Nữ sĩ Hoàng thị Khiêm kết hôn với ông giáo Khang là bạn học với mình ở trường Cao đẳng, đã được bốn năm năm nay. Nữ sĩ đã có chồng mà lừa chồng đi tư tình với bạn của chồng là ông giáo sư Thám. Nào khi trên con đường chùa Hương, cùng nhau ngoạn cảnh, nào lúc trên bãi biển Sầm sơn, dưới bóng trăng tà, trước lằng sóng bạc, lợi dụng cái lòng chồng quá tin bạn thiết mà cùng bạn chia ngọt xẻ bùi, cười mây cợt gió... Chuyện lỡ ra ông giáo Khang không sao chịu nổi, bèn kéo cả vợ và bạn ra tòa. Tòa án trừng trị Hanoi bữa 4 Avril đã bắt đầu xử. Trước tòa hai bị cáo nhân là bà Khang với ông Thám không hề chối cải cái đều người ta cáo cho mình. Ông giáo Thám lại đổ cho ông giáo Khang là cố ý để vợ mình ngoại tình với bạn. Cô gái tân thời lại thanh minh rằng, trước khi bỏ chồng ra đi, cô có để lại cho chồng một bức thơ *ước ao rằng chồng có sẽ tha thứ cho cô !; và để cho cô tự do (!) yêu mến người bạn của chồng* có là ông giáo Thám!

Một cái quan-năng của người mù

Hồi mô đến giờ ta chỉ nghe nói loài người có ngũ quan: nghe, thấy, người, nếm, rờ-mó. Nay ta lại nghe thêm một cái quan mới nữa tức là quan « thêm » (sens de l'appé it), làm cho người ta thấy một vật gì ưa thích thì chảy nước miếng. Ngũ quan đã đủ rồi, cái quan nầy tưởng cũng dư!

Đó là nói người thường, còn về phần các người mù thì các nhà khoa học lại phát minh riêng cho họ một thứ quan làm cho họ biết các vật ngăn trở mà đi tránh (sens des obstacles).

Phàm người mù, thính quan (nghe) và xúc quan (rờ mó) rất tinh. Ông Dolanski là một người mù, có xuất bản một tập của ông nghiên cứu về vấn đề nầy. Theo ông nói thì người mù đứng trước một cái cây, một cái trụ, hoặc vách tường hay vật gì, tuy không trông thấy, nhưng tự nhiên cảm giác như động chạm đến da mình, mối cảm giác ấy phát khởi từ chỗ da mặt. Cái quan nầy không những người mù, mà mọi người cũng có, nhưng không dùng đến nên nó mất cái bản năng, mà nó phát triển rất nhiều ở các người mù vì hay dùng đến nó.

G. H.

VẠN-VẠN

Đi xe lửa

(Từ Quảng-bình ra Thanh-hóa)

Núi bẫu mây che khéo mịt mù,
Thù thanh cảnh lịch thấy đâu đâu?
Giọng gà vẳng vẳng dương kêu sáng,
Tiếng quốc xa xa muốn gọi sầu.
Trời đã nắng nung khoai lúa mất,
Đất còn thiêu đốt cỏ cây xâu.
Càng trông cảnh vật càng ngao ngán,
Ngẫm nghĩ đau lòng cuộc bể dâu!

Bích-Khê

Hụt thi

Khoa cử chi chi khéo chọc người,
Chưa thi đã bị thải ra rồi!
Chỉ vì trót nặng ba tờ giấy,
Mà đã tàn thời một kiếp người.
Mối nợ văn chương còn mắc mãi,
Cái tuồng tài mệnh khéo rầy tai.
Đường đời mặc sức ta bay nhảy,
Lọ phải là thi mới lên đời!

Thu-giang

Xem trăng ngoài bể

Trời cao biển rộng cảnh mông mênh,
Một bể trông trăng hé nửa vành.
Một mảnh gương vàng soi nước bích,
Đôi vừng mây trắng ẩn non xanh.
Ngoài khơi đủng đỉnh thuyền theo gió,
Trong bãi xôn xao sóng bỗ gành.
Nọ nước lồng trăng trăng gửi nước,
Trăng nầy nước ấy gẫm xinh xinh.

Nam-xuyên

Phiên tòa bữa 4 Avril xử chưa xong bữa 18 Avril lại đem ra xử lại. Lần nầy tòa cũng hoãn đến 25 Avril mới nghe trạng sư hai bên cãi lẽ.

Đã là án ngoại tình thì có đều thương luân bại lý. Mà những án ngoại tình đời bây giờ nó nhiều lắm mình cùng không hơi đâu nói cho hết được. Nhưng cái án ngoại tình nầy nó có khác. Trước hết khác bởi cái tên: bạn và vợ. Ngoại tình đã là đều bậy, mà ngoại tình với bạn của chồng, ngoại tình với vợ của bạn, thì là một cái bậy rất « đặc biệt ». Thứ nữa các vai trong cái tuồng « bạn và vợ » nầy đều là người học thức, toàn là nhân vật tân thời, là hạng người « cao đẳng » cả!

Chính vì hai chỗ đặc chất của án ngoại tình nầy nên Lục nhân mới nói đến nó. Ai có dè bạn là người tin cậy thân thiết mà lại đi chiếm vợ của mình! Ai có dè người học thức đường kia mà nỡ làm những chuyện vô đây ngựa xe! Trong vụ nầy cái đều ta nên chú ý nhứt là lời nói tự do của cô Khiêm. Ở trước quan tòa và công chúng, cô cất giọng oanh lên nói xin chồng cho tự do « theo » kẻ khác! Thế là trên đường tự do giải phóng cô bước được một bước khá dài. Nhưng cũng tiếc cho cô là đã lầm mà tự do lạc lối. Ở đời có hai đường tự do, một đường tự do làm việc lành, cốt để ích cho người mà thơm danh cho mình; còn một đường thì tự do làm đều tội ác không kể đến dư luận với lương tâm. Nữ sĩ Hoàng văn Khiêm đã lầm mà bước vào con đường tự do thứ hai kia. Cái gương của nữ sĩ rất đáng cho các bậc phụ nữ tân thời của ta soi chung mà đừng lạm dụng hai chữ tự do bậy. Lại một bài học có ích mà cái tuồng thật « bạn và vợ » giạy cho bạn đàn ông là đừng nên quá thạm cái tài học của đàn bà. Vẫn biết một người có học thì thật qui nhưng có hạnh lại càng qui hơn: nếu có học mà không hạnh thì cái học kia chỉ dùng về chuyện phá hoại gia đình nhuốc nhơ giòng họ mà thôi.

Vợ và bạn là một « chuyện đời » cũng như muôn ngàn chuyện đời khác; tuy xấu xa đến đâu nó cũng làm ích cho ta vì nó chỉ cho ta cái chỗ xấu xa để ta biết đường mà tránh.

Lạnhân

LỊCH-SỬ NƯỚC HUÊ-KỲ (1)

CHƯƠNG THỨ BẢY.

Thời-kỳ kỹ-nghệ

(1876-1896)

Vấn đề nô-lệ giải quyết xong, thế là cuộc thống nhứt mới bắt đầu hoàn toàn. Cuộc thống nhứt hoàn toàn rồi, Hoa kỳ mới thiệt xoay bẩu về mặt kỹ nghệ.

Trước năm 1878, chánh trị chỉ trọng về phía ngoại giao và binh bị; kể từ năm 1878 sắp lui, mục đích của chánh trị chỉ nằm trong sự chế tạo.

Muốn chế tạo, phải sắm đường vận tải. Trong khoảng 10 năm sau cuộc nội loạn, trong nước đắp thêm hơn 50.000 cây số đường xe lửa. Đất thừa, của nhiều, đường sắn, người ở phương đua nhau đến rất đông. Từ năm 1870 đến năm 1880, người ở ngoài đến hơn 3 triệu; từ năm 1880 đến năm 1890, hơn 5 triệu; từ năm 1890 đến 1900, hơn 8 triệu. Người ở ngoài đến, ban đầu là người các xứ phía bắc Âu châu, về sau là người các xứ phía nam. Vì người ở ngoài đến nhiều quá, cho nên gần đây chánh phủ Hoa thịnh đốn phải lập luật ngăn bớt lại. Có ba đạo luật về việc ấy: đạo luật năm 1917 chỉ rõ những tư cách của một người dân Hoa kỳ; đạo năm 1921 định số bằng năm những người ở ngoài vào; đạo năm 1922 buộc những người ấy phải có những tư cách tinh thần đặc biệt.

Muốn mở mang về phía tây, phải giải quyết cho xong vấn đề « da đỏ ». Da đỏ tức là loài người bản xứ ở Bắc Mỹ. Muốn tránh những sự xung đột với hạng người ấy, chánh phủ Hoa kỳ bên thi hành đạo luật năm 1887 cắt đất cho họ và cho họ luôn các tư cách chánh quyền như người Hoa kỳ. Sang năm 1888, có 15 ngàn người da đỏ vào học ở các trường Hoa kỳ.

Sự xung đột . . . . . ở Hoa kỳ bắt đầu có từ năm 1877. Số là trong khoảng mấy năm 1870-1873, bị kinh tế khủng hoảng, các hội buôn xa bị lỗ, nên hạ tiền thuê của thợ xuống. Vì vậy, thợ thuyền bèn bãi công. Ban đầu chỉ một mình hạng thợ làm xe hỏa. Về sau thợ ở các xưởng khác cũng bãi chước.

Kết cục lại, khắp Hoa kỳ hư hỏng hơn 3 triệu mỹ-kim.

Cuối thế kỷ 19, các hội buôn lớn ở Hoa kỳ đã bắt đầu thành lập. Những hội buôn ấy gọi là trusts, mục đích để lấy độc quyền trong các việc chế tạo và các việc vận tải. Chánh trị trong nước bắt đầu thống thuộc dưới quyền các nhà đại tư bản cũng từ khi ấy.

Cũng từ khi ấy, thợ thuyền các xưởng bắt đầu hợp lại mà lập thành các hội lao động liên hiệp. Các hội liên hiệp ấy một mặt lo bênh vực lợi quyền của thợ thuyền đối với các nhà tư bản, một mặt lập tạp chí nhựt trình để cổ động những tư tưởng xã hội, như thêm tiền công, bớt giờ làm việc, lập nhà dưỡng lão v. v.... Chánh phủ bắt đầu lập bộ « lao công » ở nội-các từ năm 1903.

B. L.

(1) Xem lại các bài « LỊCH-SỬ NƯỚC HUÊ-KỲ » ở *Tiếng-dân* số 467 (chương 1), 468 (chương 2), 471 (chương 3), 472 (chương 4), 476 (chương 5) và 477 (chương 6).

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

VẤN-ĐỀ PHỤ NỮ GIẢI-PHÓNG

LỊCH-TRÌNH CUỘC PHỤ-NỮ VẬN-ĐỘNG Ở NƯỚC ANH

XX

Vấn-đề phụ-nữ tuyển cử ở nước Anh, bàn bạc đã trên mấy mươi năm nay; năm 1869, phụ nữ đã lục tục được quyền tuyển cử nghị hội các địa phương; năm 1882, thông qua cái điều lệ tài sản của phụ-nữ đã có chồng, nghĩa là phụ nữ đã kết hôn có quyền được hưởng quyền lợi của mình. Năm 1886 lại thông qua một đều pháp-luật trọng yếu: người mẹ cũng như người cha, cái quyền quản thúc con cái được bình đẳng (trước kia chỉ cha có đủ quyền), nhưng cái quyền tuyển cử vẫn chưa giải quyết. Vì thế nên phái phụ nữ nhiệt tâm vận động tuyển cử, không sao nhận được.

Năm 1903 bà Ban-khứt (Emmeline Pankhurst) mới tổ chức một cái hiệp hội xã-hội chánh-trị, quyết dùng phương pháp kịch liệt cho đạt đến mục đích của mình. Phương pháp ấy lúc khởi đầu chẳng qua là công khai tuyên truyền, vẫn là ôn-hòa. Không bao lâu, lại đổi dùng thủ đoạn khác mà tranh đấu với quan lại, khiến cho xã-hội man chú ý, như du hành thị oai, hủy phá một vài công sở, và cắt đứt giây điện v.v.. Năm 1907, đảng phụ-nữ vận động cuộc thị oai trước dinh quân quốc vụ đại thần, và khuấy rối đến bạ-nghị viện. Nhưng quốc-hội cũng không chịu doán hứa cái quyền tuyển cử ấy, thành ra cuộc tao nhiễu của họ kéo dài đến trên 10 năm. Cuộc phụ nữ tao nhiễu này, không ai liệu trước, chánh phủ cho là khó chịu, nên bao nhiêu cơ quan công cộng, đối bọn phụ nữ, đều có cách phòng bộ đặc biệt. Thường ngày, bọn phụ nữ với linh cảnh sát xung đột nhau thường xảy ra luôn, hễ bị bắt giam vào lao thì họ lại tuyệt thực. Quan coi ngục vì cái cớ phòng họ chết đói, thường dùng thủ đoạn cưỡng bức ép ăn. (Lẽ ra trong từ tuyệt thực cũng là phong trào khởi đầu từ nước Anh!)

Vì không được quyền tham dự chánh-trị, nên cuộc vận động tuyển cử của phụ-nữ càng kịch liệt. Bọn phụ nữ sở dĩ dùng thủ đoạn tao nhiễu là tưởng rằng cưỡng bức chánh phủ, tất nhiên chánh phủ phải doán hứa những đều yêu cầu của mình. Thủ đoạn của họ vẫn có trổ ra những đều dã man hành động; song vấn đề phụ nữ tuyển-cử, nhân đó in sâu vào trong não người Anh cùng cả người thế-giới mà khiến cho phần đông đều chú ý. Nghị hội nước Anh, thường để khởi cái nghị án « phụ-nữ tuyển cử » chính vì cớ trên. Duy trong lúc bấy giờ, lãnh tụ đảng tự do là At-quit (Asquith), không có thành tâm tán trợ, thành thiên điền đến năm 1912-1913 mà cái nghị án ấy cũng cứ bị phế quyết.

Nhân đâu đưa đến, trận Âu chiến phát sinh (1914), bà Ban-Khứt ít phát lời tuyên ngôn rằng: Hội vận động tham chánh, phải tạm thời đình chỉ việc bạo động mà cùng nhau phục vụ với nhà nước. (*Xem chỗ ấy đủ thấy người Anh đối với giới hạn đời công và đời tư, rất là rõ ràng, dầu đàn bà cũng thế, có đâu như bọn quân phiệt Trung-hoa, giặc đến trong bếp mà còn diễn tấn kịch nội tranh! Còn nói gì nước mình, trong bọn tự xưng là học giả mà cái giới thuyết ấy cũng lu mù kia!*) Vì thế phụ-nữ trong hội tuyển cử vận động, theo người chỉ đạo mà trở hợp sức lại mà giúp chánh phủ; các xưởng quân dụng phẩm cùng các y-viện, đều có đàn bà làm việc. Từ đó người Anh mới thấy rõ phụ nữ vận động tuyển cử là có lý do đầy đủ. Dầu cho kẻ lâu nay phản đối nghị án ấy như Rốt-rơ (Lloyd George) và At-quit (Asquith), cũng lần lần đổi thay ý kiến và toan độ trước: thành năm 1918, nghị án phụ nữ tuyển cử, nhờ đảng tự do và đảng bảo thủ giúp sức mà nghị trường mới thông qua. Từ đó ở trung ương nghị hội, phụ nữ mới được hưởng quyền tuyển cử như đàn ông. Đến năm 1919 lại thông qua một cái án giải quyết phép hạn chế nam nữ tánh biệt (sexe), cho phụ nữ được vào làm việc các cơ quan công sở như quan tòa, quan bồi thẩm v.v. Nhân đó cơ quan cao đẳng của phụ nữ lần lần thiết lập ra, hiện phụ nữ nước Anh, đã hưởng một cách giáo dục cao đẳng như đàn ông.

Cái nghị án phụ nữ tuyển cử quyền ở nước Anh trong khoảng gần đây.

Nguyên từ năm 1918, phụ nữ nước Anh đã bắt đầu được quyền tuyển cử, song vẫn còn chưa được công bình. Vì nghị án năm ấy qui định chỉ đàn bà trên 30 tuổi được hưởng cái quyền tuyển cử trung ương nghị hội. Còn đàn ông thì 21 tuổi đã hưởng quyền ấy. Thế là theo trên cách định tuổi, đã có vẻ bất bình đẳng mà số người tuyển cử phải chịu ảnh hưởng. Phụ nữ nước Anh đã ăn nằm trong tư tưởng tự do lâu nay, thế nào chịu phục đều bất công bình ấy! Họ mới tức giận nên cuộc vận động phổ thông tuyển cử của phụ nữ lại càng tấn hành không thôi.

Đến tháng 3 năm 1920, hạ nghị viện Anh mới thông qua cái nghị án phụ nữ tuyển cử, lấy 387 phiếu đối với 10 phiếu đã phá đều bất bình đẳng về tuổi kia. Từ đó chủ nghĩa bình đẳng trên trường chánh trị của 2 giống mới đạt đến chỗ kết quả. Đều ấy không những là một đều đáng ghi chép trên lịch sử hiến pháp nước Anh mà cũng là một việc đáng mừng chung cả nhân loại thế giới. Nghị án ấy mà thực hiện, sẽ có 5 triệu đàn bà mới được quyền tuyển cử, hợp với người 30 tuổi trở lên (đã có quyền tuyển cử trước) cộng là 14 triệu rưỡi đàn bà có quyền tuyển cử, so với đàn ông đã được một số nhiều hơn là 2 triệu.

Thế giới tân văn xã có chép tin ở Luân đôn ngày 22-5-1920 đã khởi quyền Nam Nữ tham chánh lần thứ hai lấy 114 phiếu đối với 35 phiếu mà thông qua. Trước kia đàn ông 21 tuổi đàn bà trên 30 tuổi. Lần nầy nghị án, nam nữ đồng là 21 tuổi. Thế là giai cấp nào cũng có quyền tuyển cử như nhau.

Phàm bàn về nghị án phụ nữ tuyển cử của nước Anh, cũng nên biết chỗ khuyết điểm trên chế độ tuyển cử của nước Anh. Vì chỗ khuyết điểm ấy nên ở Hạ nghị viện Anh đảng tự do và đảng lao động đã yêu cầu cải lương chế độ tuyển cử:

Một là hạn chế khoản phí tuyển cử, nghĩa là giảm bớt khoản phí tuyển cử, hai là bỏ hẳn chế độ phức phiếu, vì phức phiếu (bỏ phiếu lắp) thì nhân dân ở trong đoàn tuyển cử được dầu 2 phiếu: ở nơi trú sở và địa phương dinh nghiệp.

Hai đều yêu cầu ấy có quan hệ đến quyền Phụ nữ tuyển cử, nên phụ thêm vào.

. . . . . .

S. S.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Người bị 4 người lạ mặt đánh ở đường Frères-Louis (Saigon) bữa trước không phải là lính kín mà là người thường.

Viên thanh tra mật thám Cesari đòi án bối lộ của một người khách trú trên Nam-vang (Cao-mên), bị tòa trừng trị Nam-vang kết án một năm tù treo, nay tòa phúc án Saigon đổi làm 1 năm tù thiệt. Cesari đã bị cách chức.

Lê-Long buôn bán ở phố Auvergne Vinh bị bắt độ nọ (có đăng ở mục thời sự trước), nay đã bị 12 năm khổ sai đày đi Lao-bảo.

NGÀY KỶ NIỆM LAO ĐỘNG

(vì công nghệ nước nhà, vì nhớ:

có bộ «Công-Nghệ Tùng Thư» mới in

Dạy các nghề kim khí và cơ-khí — như thợ sắt; gang, thép, chì, kẽm, đồng, thiếc, kẽm, a luy-mi nhôm, vàng, bạc, bạch-kim, máy móc v. v.

Có nhiều hình vẽ rõ rệt. Học sách này có thể làm một người thợ đủ tư cách như các nước văn-minh Âu-Mỹ vậy. Vì sách này phỏng bản công-nghệ lựa chọn ở các kỹ-nghệ ưu sách cổ của các nước như: PHÁP, ĐỨC, ANH, NGA, NHẬT, MỸ, TÂY... Thân thái cải văn minh mà vạn ra bằng sách quốc ngữ để hiến đồng bào, vì mong cho người nước được tiến bộ như các nước văn minh. Vậy chả cứ ai ai, cũng nên mua mà dùng hoặc để dành cho con cháu làm gia bảo. Sách dày 230 trang, giấy tốt. Giá 0p80. Mua buôn mua lẻ, thư và mandat để cho nhà xuất bản như dưới: Nhật Nam Thư-Quán 26 Coton Hanoi. Ở xa mua lẻ mỗi cuốn thêm cước 0p25. Mua in xong phép lưu-chiểu bản-trước của MINH-NHÂN ra cuối tháng, kg. kèm sơ catalogue 1922. Giá 0p10. Cuốn sổ NGHỀ ĐỜI VÔN giá 2p00.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Võ gia-đình 500 trang

Đông-chu liệt-quốc 560 trang

Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

SỐT RÉT!..

NGÀ NƯỚC!..

Ai bị sốt rét? Ai bị ngã nước? Hãy viết thư về Hiệu SINH-HUY 44 *Maréchal Foch* Vinh *mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LANH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam đoan trả tiền lại. (Thuốc nầy đã trình tòa thí nghiệm và phân chất)*

Báo mới

Bản báo mới nhận được số đầu tờ tạp chí «Chớp bóng», mỗi tuần ra 1 kỳ, do ông Đặng-trọng-Duyệt chủ trương. Báo quán tại số 30, rue Citadelle Hanoi.

Vậy có lời chào mừng bạn đồng nghiệp mới. T. D.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

VINH

Bị bắt vì thái độ khả nghi

Tại trước sở mật thám Vinh, đương lúc soạn sửa nghênh tiếp quan Khâm sứ, một người chạy lại xơ xẩu chỗ đó. Thấy quan chánh mật thám ra, chàng ta bỏ chạy. Một chốp quan chánh vào sở, chàng ta lại đến xơ xẩu như trước.

Thấy thái độ khả nghi như thế nên quan chánh đã cho bắt vào sở mật thám để xét hỏi.

Người nầy quê ở tổng Nam-kim huyện Nam đàn. H. P.

HÀ-TĨNH

Lê phú Thành đã bị án

Lê-phú-Thành quê ở làng Lạc Thiện phủ Đức Thọ con cụ Giải Huân bị bắt tại Vinh độ nọ, nay đã bị tòa Nam án Hà tịnh kêu án 13 năm tù. H. P.

Hai người bị bắt

Hôm 8-4, các viên chức ở huyện Kỳ Anh tới làng Pnù Dầu, tổng Cấp Dầu bắt Đặng Tiềm và em là Đặng Thiềm. Cả hai đều can về vụ hội kín. H. P.

Số tù tại huyện Can Lộc

Kể các phủ huyện trong tỉnh Hà tịnh thì huyện Can lộc là nhiều việc rắc rối hơn cả. Hiện nay số tù đến 390 người mà bọn can vào âm sát chiếm đa số. Vì số đông quá tổn tỉnh đã cử một ủy ban đến huyện để làm án bọn ấy. H. P.

Bắt tình nghi

Hôm 11-4 ông Đồn ở làng Phú-gia, thuộc huyện Hương-khê, cùng mấy tên về làng Gia-phổ bắt mấy người; trong số đó có hai bà già: bà Khương , bà Nhâu .

. . . . . .

Thương thân già

QUẢNG BÌNH

Hai người bị bắt

Cách đây một tuần lễ, mấy nhà chức trách có bắt ở huyện Bố trạch hai người lạ mặt: một người đàn ông và một người đàn bà, tuổi đương còn trẻ lắm. Đem về tỉnh xét hỏi, hai người đều khai là quê quán Bắc kỳ, vì cảnh gia đình nên phải cùng nhau định trốn vào Saigon làm ăn. Đến Tourane thì hết tiền phải trở lui, nay lại bị bắt.

Hiện nay hai người ấy đương nằm tại lao Dongboi. Z.

Chỗ khóc chỗ cười

Ở miền thôn quê, vì cái lạn «mất mùa tiền» nhân dân đều than vãn, vì mùa màng năm nay chắc chắn mười phần mất đến 7,8. Ai cũng sinh lòng sợ con ma đói. Thế mà ở thành phố thì quang cảnh rất phong lưu. Hiện nay, đến 2 rạp hát bội một gánh hát cải lương, đêm nào cũng đòn quyền hát reo luôn; rạp nào rạp nấy người ta chật ních!....

Kẻ cười, người khóc, cảnh đời cũng hay nhỉ! Tam-Quốc

TOURANE

Mưa nhiều quá

Mấy tháng nay ở Tourane nhiều mưa quá. Nhứt là giữa thành phố. Vì các lỗ cống thường có nước, dơ nhớp đọng nên dễ bề sinh ra giống ấy.

Vừa rồi quan Đốc-lý có yết thị cho dân-gian, bày các cách phòng bị về sự vệ sinh chung, hoặc quét dọn nhà cửa cho sạch; các hồ ao có nước nhớp phải dùng các chất hóa học mà trừ ...

(*Xem qua trang 3, cột 3*)

Báo giới Việt-nam

Hội Đấu-xảo Phụ nữ trong Nam mở ngày 4 đến 7 mai tại Saigon có một gian đặc biệt chỉ bày các thứ **báo và tạp chí Việt nam.**

Ai muốn biết nước nhà có bao nhiêu tờ báo, tới đó sẽ thấy và biết được rõ ràng.

ĐỌC BÀI "VĂN-CHƯƠNG PHIẾN-LOẠN"

của ông Nguyễn-văn-Vĩnh — trong báo Annam nouveau

(*Tiếp theo trang nhứt*)

Cuộc sinh hoạt mới, thì cách phấn đấu cũng phải mới, không thể đem lẽ lối ngày xưa mà đối phó với cơ cuộc ngày nay, đều ấy tôi vẫn biểu đồng tình. Tuy vậy, sùng bái anh hùng là tâm lý chung của loài người, nào có riêng chi dân tộc Việt-nam ta đâu! Thời đại xưa nay có khác, cơ cuộc sinh hoạt mới cũ có khác, thủ đoạn đối phó với hoàn cảnh có khác, mà cái lòng thương nòi yêu giống, vì nước quên mình, cùng tư cách cao thượng, chí khí kiên nhẫn của anh hùng đời xưa, có khác gì anh hùng đời nay đâu! Xem như Âu-Mỹ, cách phấn đấu với cuộc sinh hoạt mới hăng hái đến bực nào, mà người Pháp vẫn sùng bái bà Rân-Đạc ông Nã-phá-Luân, người Mỹ vẫn sùng bái ông Hoa-thịnh-Đốn ông Lâm-Khảng v. v..., tượng đồng bia đá, kỷ niệm bình hương xấp mấy người mình đối với bà Trưng, đức thánh Trần kia, mà có phòng bại gì đến cuộc sinh hoạt mới của họ đâu? Như nói quá mùa, thì mấy bực anh hùng anh thư nói trên, đối với hoàn cảnh của họ ngày nay cũng là người danh nhân trên lịch sử đã quá mùa rồi kia. Vậy tôi có thể nói chắc rằng: phàm dân tộc nào không có cảm tình trên lịch sử, cũng như cái cây không gốc, nên dân tộc càng văn minh thì cảm tình trên lịch sử lại càng nhiều, mà tiêu biểu cho mối cảm tình ấy tức là tấm lòng sùng bái những bực anh hùng anh thư, cái tâm lý ấy không những không phòng ngại gì trên đường sinh hoạt mới, mà lại là một cái mảnh lực vô hình đứng ở sau lưng mà giục người sau bước lên con đường phấn đấu sinh hoạt vậy.

Trên là nói chung, chớ nói riêng về dân tộc ta đương khoảng mới cũ dở dang, nhứt là trong cuộc lộn xộn nầy, thì phô thực cái tâm lý sùng bái danh nhân, lại càng cần thiết hơn nữa. Sao thế? Phàm một dân tộc hay xã hội nào mà gặp cái khoảng quốc thị mơ màng nhân tâm hoang hoặc, như hiện tượng xã hội ta ngày nay, trước bết do cái cỗi tư tưởng của phần đông, không chỗ qui túc như cá kia mất vực, chim nọ lìa rừng, vơ vẩn chơi vơi, không biết nương dựa vào đâu, mà sau mới sinh ra cái nạn chạy cần rúc bậy. Hiện cỗi tư tưởng ta ngày nay ra thế nào?

a/ Hán học là một thứ mấy ngàn năm dùng để đào tạo lòng người, nay đã xếp vào viện tàng-cổ mà không ai hỏi đến, và phần nhiều vì cái cớ không thích, mà sinh lòng chán ngán.

b/ Luân lý lễ giáo cho đến phong tục tập quán, vì cuộc sinh hoạt đổi mới mà sa vào cái lẽ đào thải.

c/ Quân quyền chuyên chế, chính là cái nền chánh trị nước nhà trải trên ngàn năm, mà trên cái nền chánh trị ấy, sở dĩ thu thập lòng người làm cho công chúng tín nhiệm không phải tại chỗ hiệu lệnh suông mà tại có thực sự, như; giảm thuế nhẹ hình, v. v... (giảm thuế, nhẹ hình là hai đều cốt yếu trong nhân chánh). Ngày nay cuộc thế đổi dời, cái lối nhân chánh xưa không sao thực hành được.

d/ Tới một bước nữa thì võ lực với nghiêm hình là thứ lợi khí để phòng vệ trong cuộc công an, song chỉ thi hành trong lúc tạm thời, không thể chuyên tay nó làm thứ độc nhứt lâu dài trong cuộc cai trị. Nói tóm lại là bao nhiêu những cái dùng để vạch đường xu hướng cho quốc dân, khiến cho cỗi tư tưởng có chỗ qui túc để bước lên con đường «Pháp-Nam hợp tác», con đường mà phần đông người tri thức cho là thích hợp với cuộc sinh hoạt mới, đều bị lay chuyển mà không có cái gì đứng yên. Nghiệm như những cuộc biến động trong khoảng 5, 6 năm nay, chính bởi cỗi tư tưởng bơ vơ ấy tự nhiên gây ra, mà chẳng có văn chương gì đủ gánh cái tội phiến loạn ấy cả. . . . .

. . . . . .

. . . . . .

Theo con mắt hẹp hòi của tôi, ở xã hội ta ngày nay và từ nay về sau đến đâu hay đó, không nói đến trật tự, không nói đến trị an và không nói đến phấn đấu sinh hoạt gì gì thì thôi, bằng như nói đến mấy đều ấy thì trước nhứt và cần nhứt là phải nêu một cái gương sáng suốt chân chánh trước tai mắt mỗi người cùng nghe cùng thấy để xoay cả các mối tư tưởng chung về một chiều, mà cái gương sáng suốt chân chánh ấy, không chi bằng cái gương danh nhân ái quốc trên lịch sử Đông Tây xưa nay — nhứt là danh nhân nước nhà lại càng thân thiết hơn.

Ông Vinh đã nói: «*Trước con mắt ta, lúc nào cũng thấy hiện ra cái cảnh tượng một đám người chậm bước*». Thật vậy, dân-tộc ta ngày nay trăm đều sa sút, chỉ còn có một cái nền mỏng mảnh lý ty là cái tâm lý sùng bái danh nhân, gốc lự trong lương tâm của loài người, lưu truyền đã lâu đời mà lại hợp với tâm lý các dân tộc văn minh ngày nay, vun đắp bồi bổ thêm lên, may có nuôi được cái mầm tấn thủ phấn đấu, chung công hợp sức cùng dân tộc văn minh là người Pháp, mà phòng vệ cuộc trị an, duy trì nền trật tự, dặng sống còn trong cái hoàn cảnh tư bề sóng gió lay động nầy. Nay ông Vinh lại toan ra tay mà xô sụp cái nền mỏng mảnh ấy đi sao?

Sóng bạc nhảy trời, một tấc bờ đê (chỉ cái tâm lý sùng bái anh hùng) xem như không quan hệ gì, mà chung quanh tấc đê ấy, biết bao nhiêu tánh mạng nhờ nó mà khỏi chìm. Đào tấc đê ấy đi, thì cái họa sụp cửa trôi nhà sau nầy, chưa biết đến đâu là hạn, mà có lẽ nòi giống cũng đi theo giòng nước, không gì ngăn được; mà dầu ngăn được, cái họa đã tràn ra cũng không phải ít! Xe trước sờ sờ, trên khoảng vài ba năm nay, không phải là nêu cái huy hiệu «phấn đấu cuộc sinh hoạt mới» hay sao? Mà thành hiệu ra thế nào?... Thế mà ông Vinh còn mong tạo ra hạng người «không biết kiêng nể ai» (無忌憚 nữa)!!

Lòng lấy làm nguy, không dám làm thinh, mấy lời gan phổi, xin chất lại ông Vinh và anh em thức giả người Nam và người Pháp./.

H. T. K.

Nhớ xem

KIM-LẠI TẠP-CHÍ

87 - Rue Gia-Long - 87

HUẾ

Từ số 6 (21 avril) trở đi có

CUỘC THI VĂN-CHƯƠNG

của Kim-Lai, đặt 30 giải thưởng, giải thứ nhất không dưới 100$00, và

CUỘC THI ĐẶC-BIỆT

của hiệu Khuynh-Diệp, đặt 200 giải thưởng, giải đầu đáng giá 20$ trở lên.

Nên chú ý rằng:

hiệu bào chế

THÁI-QUANG-KHIẾT

ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bán tây là ế, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

NHÀ THƯƠNG TỪ

TRƯƠNG ĐÌNH-NGÔ

Y sĩ Đông-pháp

đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và bộ sanh.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-mên, và Lào, hễ nói đến THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON RẮN, thì phần đông ai cũng đều công nhận là thần dược; vì vậy hay của nó, và sợ kẻ làm giả. Nên ngày 27 février 1932, tôi có đem lên tòa Saigon mà cầu chứng. Ai tìm giả, ắt được [illegible] nặng tội.

Thuốc xổ

[illegible] hay, có tài rửa ruột, sạch cả cốn trùng, [illegible] tâm độc rất nhiều, sẩy ăn, uống đỡ, ít [illegible] (0p20).

Thuốc Dán hay là Thuốc Cao

[illegible] trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhậm mắt rất tài, vì thuốc rút gọn và [illegible] Trị ghẻ, tức ngực, đờm hà [illegible] vu, lác, sài [illegible] nhứt đầu, mụt nhọt, nhức, [illegible], tiêm la, hột xoài, các chứng bệnh ngoài da, [illegible] thuốc này thì [illegible] thêm tặng vô công. Giá mỗi hộp 0p25

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanrang: Đồng-xuân-Lý Cai de la laiterie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): Hồ-ngọc-Phát maison Thuận-Lương

FAIFO: Bazar Hong-Lợi 158 Pont Japonais

TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant

PHANRANG: Thạnh-xuân-Trần 14 Maréchal Joffre

QUANGNGÃI: Madame Phạm-Hòa commerçante

NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán

QUANGTRỊ: Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu

PHANTHIẾT: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long

PHANTHIẾT: Bazar Minh-Ngượt rue Gia-long près du pont

Mua sỉ huê hồng 30% cả phí lời [illegible], do nơi:

NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale n° 63 -:- Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý)
Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE
32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang
HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, băng đen, the các mầu trơn và hoa Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, vi da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gởi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch
Mme NGUYỄN-THỊ-SÂU
HỢP-THỊNH
Soierie & Mercerie 32 Rue des Cantonnais
HANOI

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyển thượng và quyển hạ
Mỗi quyển 0$20

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy vậy, ảnh mỹ thuật tối mới của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống chi đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn. Lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẽ.

HUONGKY PHOTO
48 Rue Jules Ferry — HANOI

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

Lệnh quan như vậy mà xem ra người mình hờ hửng cứ lo giữ riêng nhà mình cho sạch, còn dồ nhớp thì tha hồ dồ bậy. Mong quan Đốc lý sẻ sức cho nhà chuyên trách đốc sức quét dọn hố ao, lỗ cống cho sạch và mỗi ngày cho xe đồ rải đi khắp nơi cho ai nấy đồ các đồ dơ bẩn.

Ở Tourane tuy đã có xe rác, song bọn đi đồ chỉ làm cho qua chuyện thôi

Liên-sơn-Trà

Cuộc hát làm nghĩa

Cuộc hát giúp nạn dân Nghệ-tịnh và Thừa-thiên mà anh em Bưu-điện Đà-thành tổ chức kết quả như sau này:

Hát tại Đà-thành 2 đêm 3 và 4/3, Faifo một đêm (20/3.) Tam-kỳ 2 đêm (26 và 27/3). Tiền bán vé và lạc quyên tất cả: 1.512$97

Trừ món tiền tiêu về cuộc hát là: 346$,19

Còn lại 1.166$,78.

Chúng tôi đã nhờ quan Đốc-lý Đà-thành và quan Thủ-hiến Bưu-chánh xử Trung-kỳ gởi số bạc 1.166$78 ra tòa khâm chia giúp cho nạn dân ba tỉnh.

Chúng tôi xin cảm ơn quí ông quí bà và tất cả đồng bào trong ba chỗ (Đà-thành, Faifo, Tam-kỳ) người giúp của, kẻ giúp công, làm cho cuộc hát làm nghĩa của chúng tôi được kết-quả mĩ-mãn.

Thay mặt cho các viên chức trong sở Bưu điện Đà-thành
Nguyễn-Duy-Nhạc

QUẢNG NGÃI

Ruộng công mà tộc biểu không công

Làng Long-giang thuộc phủ Bình-sơn cứ ba năm lại một lần quân cấp công điền cho dân. Lần quân cấp nầy, làng giao cho các tộc biểu bắt phần rồi về nhà chia lại cho dân. Khi chia lại, các tộc biểu phần nhiều họ làm có lẻ công bình, Quý có tên tộc biểu Nguyễn Ích, bắt dân mua rượu làm lễ mời chịu chỉ ruộng cho; y lại dành lối tốt phần y, còn những lối xấu để cho dân. Số người chịu ruộng xấu có tên Bùi-Buội, Trần-Lung, Bùi-Đấu hết lòng năn nỉ, mà y cũng không đổi cho sao nào, đành phải chịu vậy.

Tên tộc biểu Ích nầy, nên thêm một chử Kỳ sau nữa thành ra ích kỷ mới phải. X. L.

Lấy công dân làm việc tư

Chánh-tổng Nguyễn Lượng, thuộc tổng Bình-thượng, phủ Bình-sơn, từ khi đương chức đến nay, cậy quyền thế dĩ công vi tư, xin lược kể vài đều:

Năm ngoái y sức tên Phạm-Tương, Nguyễn-Khiêm, Tử-Ứt, Bùi-Hung, (dân làng Phước-bình lấy) đốn cây quăn ở làng ấy cho rồi trừ cho, 4 ngày tư ích. Y có mua 4 tấm ván gỗ cũng ở làng ấy, bắt bảy tên dân là: Vỏ-Đồng, Trương-Ruộng, Nguyễn-Đề, Phan-Xất, Phạm-Khải, Phạm-Hành, Phan-Có, khiên tới nhà y, rồi trừ cho các tên dân ấy 8 ngày tư ích, (riêng tên Vỏ-Đồng 2 ngày còn mỗi tên mỗi ngày cả). Y lại mua một cây mít, của tên Nguyễn-châu giá bạc 2$00 bắt Nguyễn-Trừng đẽo một ngày trừ tư ích, còn tiền cây không trả.

Làm chánh tổng mà mượn công làm tư như thế có đáng chán không?

Tân-văn lai cảo

PHÚ YÊN

Cùng ông Huỳnh-soạn

Bản báo có tiếp được bài lai cảo của ông thuật chuyện: « Rước kim-bản ở làng Long Hương » khoảng phí ước 3000 đồng, mà không nói rõ đầu đuôi cái bằng ấy vì sao mà có; trên tấm bản ấy đề những chữ gì.

Vậy ông trả lời lại bản báo sẻ vụ lòng dăng. T. D.

T. B.— *Tiện đây bản báo lại nhắc luôn cho các bạn gởi bài biết rằng: nhiều vị gởi lai cảo tới nói địa chỉ của mình không rõ ràng; mấy cái tên riêng viết trong bài không được rành (ví dụ chữ n đống chữ u) thật bất tiện quá!*

Grande Maison de Soieries
AN-LỢI
Vente en Gros
TONKIN -:- 77 Rue de la Soie -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mộc đậm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, xuyến bông bắc kiết lớn, vấn, băng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hột, hột mè, the lá cả, nhiễu, kỳ-cầu, mát, lụa quần anh, lụa cổ-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và mầu mùng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lâng và đủ các mầu, giá bán sỉ rất rẻ, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu đã bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ tra lời ngay. Nếu Quí khách mua giám hàng cho bản hiệu mội tấm thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá rẻ và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Tôi xin mời các quí khách chiếu cố mua giám hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cám ơn vô cùng.

Nay kính cáo
Chủ nhân
NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

Thư gửi mua thuốc
Hải-ngọc-Đường

Lương chánh, le 29 Janvier 1937
Ông NGUYỄN-HUY-CỪ
Tả Tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa
(ANNAM) THANH-HÓA

Thưa ông,

Lâu nay những bạn hàng của tôi dùng huốc Hải-ngọc-đường *Bách-Ứng*, ai ai cũng đều khen là thần-hiệu.

Mới rồi tôi gửi mua 30 chai thuốc Hải-ngọc-đường *Vạn-Bảo*, mỗi chai giá 0$25, nhưng ông tính giá buôn là 5$40 ba mươi (30) chai và tôi không phải chịu tiền cước, tôi lấy làm cám ơn. Những bạn hàng của tôi, bất kỳ trúng mưa, trúng sương, trúng nắng, trúng thực mà sinh ra đau bụng, dầy bụng, đi tả, kiết lỵ v. v., hễ dùng thuốc ấy là kiến hiệu ngay.

Hiện nay thuốc *Vạn Bảo* ở hiệu tôi bán đã gần hết, vậy tôi gửi 10$80, nhờ ông chiếu theo giá buôn mà gửi gấp gấp cho tôi 60 chai *Vạn-Bảo*, để kịp có thuốc cho bạn hàng dùng.

Thuốc này không những người bị bệnh cần dùng mà thôi, ai ai cũng nên có một chai để phòng bệnh hoạn bất thường. Mong rằng ông chế nhiều hơn lên và bán rộng mãi ra thì tốt lắm.

. . . . . .

Mr TOÁN
Buôn bán ở châu Lương-chánh.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

MỖI CÂY TIỀN LÀM VỐN — MỖI DẦU TÊN CỔ-PHẦN — CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA

Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (Chine) 7, Avenue Edouard VII

Vốn của Hội: 60.000 lượng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2 000 000 phật-lăng Đại-pháp (đã đóng một góc tư).

Tính số đến ngày 31 décembre 1927, Hội sử tích được 26.545 000 đồng bạc Hồng Hoa dollars cất tại Thượng-Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP: 26 Rue Guynemer SAIGON — máy nói n° 571
PHÓ-CUỘC coi về TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ: 19 Rue Borgnis Desbordes HANOI — máy nói n° 689

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỐ

Số bạc sử tích của Hội gởi tại Kho bạc-lớn của Nhà Nước ở Saigon.

Muốn hà-tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-qui, thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-Y THUỘC QUYỀN Mr CUÉNIN Ở TOURANE

TÊN TỈNH	DANH HIỆU CÔNG CHỖ Ở CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Đồng hới	MM Logoz.
Quảng trị	Thịnh-Lân chủ nhà hôtel Lion.
Huế	Hoàng-Tại Représentant de la Société Foncière du Tonkin et de l'Annam, 115 et 117 Rue Gia-Long
Faifoo	Nguyễn-tấn-Hà, thương-mãi số nhà 105 phố Quảng-đông
Tam kỳ	Nguyễn-Quang, tư-chủ.
Quảng ngãi	Trần-đình-Mân.
Qui nhơn	Ngô-hương.
Sông cầu	Trần-qui-Thiều, chủ tiệm chụp bóng.
Nha trang	Vương-gia-Ngại Commerçant.

NHIỀU NGƯỜI ĐÃ CÔNG-NHẬN LÀ HAY!

Thập-linh-đơn chữa bịnh Cảm, Cảm-sốt rất tài, có gia giảm lại, có chứng chỉ của tòa thí-nghiệm Hanoi cho. Nay xin nhất định giá. . . . Mỗi liều 0p10

Bánh cam-tích chữa trẻ con có bịnh run, sốt, bụng ỏng, da xanh, bứng ăn. Bánh nầy trẻ thích ăn lắm . . . . . Mỗi hộp 0p08

Cao đại-bổ Cao nầy bổ khí huyết bổ gân cốt, một chai nhỏ pha chế được một chai litre rượu bổ. Rượu vang hay rượu ta tùy thích người uống. Thử tính: một chai cao 0p60 và một chai rượu ta 0p72, thành một chai rượu bổ có mon một đồng bạc, cốt cao toàn thuốc bắc và thuốc ta. Rất tiện cho người đi xa.

Thuốc gội đầu một gói pha rồi được 2 chậu thau nước, gội rất trơn tóc, hết gầu, tóc xanh mướt. . . . . Mỗi gói 0p05

XIN CÁC NGÀI THỬ DÙNG

Nay kính cáo
VĨNH-HƯNG-TƯỜNG
và các chi điểm

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bịnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bịnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư hèm, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thấu tha quá. Người làng bảo thế là bịnh phong, nên tôi bỏ bạc tiền, dùng thuốc khắp nơi tới bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Châu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thũng đã 4 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bịnh đều giảm tiền tiền, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gởi ngay cho: Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh. »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bịnh, vừa khỏe mạnh bao tiền lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai) .. Mr Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bịnh ngay. Vậy, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn năm nhưng cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lành lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tâm, tỉ, tê bại, đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngũ nước, tiểu vàng đục, nọc bịnh tinh đi hại, ung, sốt hậu sản, kinh-nguyệt hư hèm, xanh xám, kinh-bạch, đỏ mắt, vân vân . . . cũng mau khỏi lắm. Còn như bịnh phong (hủi) ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gởi ngay thư về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn, vì ở nước Nam, duy Bảo-đường mới có các môn thuốc gia truyền về phong, lao, cổ, lại, hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gởi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-bọi mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn với các thầy lang vườn . . . đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 *Médicaments* HANOI

Đâu là CÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: *C. Flammarion* — *Giang-Hạ* dịch-thuật

Số 10

— Nhứt là nếu có một cái bùa hộ thân!...

— Nàng tiểu thơ! cái bùa thiệt kia không phải là miếng rẻo xanh nầy đâu, mà chính là cái hình đẹp đẽ hơn nhiều mà khi nào lòng tôi cũng ước tưởng ...

IV

Cái lễ đính hôn

Công tước Du-miên và tiểu thơ Minh-tinh trong các cuộc xã giao trong các đám tiệc đều có nhịp gặp nhau luôn, và ai cũng đàm đạo về cái cuộc hôn nhơn sau nầy của tiểu thư và công tước. Như vậy là không có lừa dối nào mà xứng hiệp bằng cặp trai tài gái sắc nầy. Về phần Minh-tinh đã sẵn có một cái gia tài to tác, lại thêm hưởng thụ được một nền giáo dục đủ đầy, nàng sẽ trở nên một bà Công tước rất quí hóa. Hai bên gia đình đều ước ao một việc, nên có ý để cho cặp thanh niên kia càng khăng khít. Đó là chính hai gia tộc muốn phối hiệp, nhưng về phần hai người thanh niên nầy thì cũng tin rằng chính vì họ đã tự gây lấy cái giây liên lạc.

Mà hai người có thương nhau không? Về phần nàng Minh-tinh thì cũng có thương chút ít. Nhưng về bên công tước thì không chút nào cả. Người đẹp trai, mà lãnh đạm, ăn mặc chải chuốt, chơi giỏi, vấn đề ái tình đối với công tước, cũng như vấn đề chơi bạc, cái sự mà công tước ước ao nhứt là chính món của hồi môn của người nào cùng công tước xe tơ kết tóc. Nói về đàn bà thì hiện nay công tước cũng đã có biết nhiều rồi, và tưởng như đã chán. Cái phẩm tước của chàng cũng bằng một cái gia tài rồi. Nhưng chàng cần phải có một cái gia tài cho lớn để trả các món nợ của chàng và để tìm trong xã hội cái địa vị mà chàng muốn chiếm.

Nàng Minh-tinh thì trông công tước mà cho là một vị thanh niên hoàn toàn. Chàng là người đầu tiên mà nàng nghĩ đến. Lần lần càng ngày cái cách đặc biệt của chàng, cử chỉ và lời nói của chàng càng làm cho nàng thêm ưa. Nàng chưa nghe nói đến việc hôn nhân của nàng. Nhưng nếu có ai đến hỏi ý nàng, thì nàng sẽ tỏ ý mà không bối rối. Khi nàng nghĩ đến cuộc hôn nhân kia, thì nàng chẳng thấy có việc gì trở ngại, trở ngại chăng là chỉ cái tánh thích cờ bạc của công tước thôi.

Thì giờ thấm thoát bơ tháng mùa đông cũng hết. Nhân ngày lễ nguyên đán nàng có tiếp được một bó bông Đinh hương trắng ở bên Bỉ gởi qua, lại có gắm một lá danh thiếp của công tước Du-miên. Đến nửa mùa chay thì hai bên gia-đình lại tìm cách làm cho cái giây liên lạc kia càng buộc chặc hai vị thanh niên.

Lần nầy nhân một bữa hội bạn đồ giả của chủ thím nàng tổ chức, nàng có tiếp được công tước tại nhà.

Bữa hội ấy, trong cả mùa là một bữa hội rất lớn làm cho cả thành Ba lê đều để ý đến. Cả mấy trăm người đều kéo đến các phòng khách cực kỳ trang hoàng mỹ lệ, và cả thảy đều bận đồ dả dủ các kiểu, trông rất đẹp mắt. Công tước thì mặc một bộ đồ hồi cách mệnh; nàng Minh-tinh cũng bảo về một bộ đồ riêng cho nàng. Cả người chị em bạn thân của nàng bữa đó đều đủ mặt; cả thảy hợp lại đông như một đoàn bướm bướm bay luyện trong ánh sáng, cười nói, hát ca rất vui vẻ. Bên âm nhạc đã mở đánh. Các chị em bạn của nàng Minh-tinh ai cũng phải hát. Đầu tiên tiểu thư Xê-xin hát trước, nàng vừa hát vừa gẩy cây đờn kim.

Những người đứng chung quanh nàng hỏi:

— Hát bài chi đó?

— Bài nầy tên nó là: một giấc mộng. Chắc các ngài đã biết hết rồi. Tôi hát không hay được như bà hầu tước....

— Tiểu thư cứ hát đi! tiểu thư hát hay lắm chớ!

Nàng Xê-xin bèn cất tiếng hát:

Bạn hãy nhớ lại, mới lúc nào chúng ta cùng nhau ngâm vịnh,
Tiếng chim sẻ sẻ cợt ghẹo ta rin rít bên tai...
Cái lúc mà chúng ta rượu xuân say tít, vui có nhau mà buồn tải cũng có nhau.
Bạn hãy nhớ lại cái giờ ngẫu ngứ, mà bạn nói với ta rằng bạn yêu ta.
Bạn hãy nhớ lại, hãy nhớ lại cái giấc mộng nồng nàng ngày trước...
Giấc mộng kia có trở bước lại chăng?

Nàng Xê-xin vừa hát hết câu thì tiếng vỗ tay vang lừng để khen ngợi. Rồi ai nấy cũng nín im để nghe nàng hát tiếp:

Cặp mắt sáng suốt của bạn hình như chế nhạo ta.
Cái nụ cười trên cặp môi trẻ của bạn như giao cắt lòng ta ra mấy đoạn.
Ta đứng chờ chăm ngó nơi lỗ miệng của bạn.
Để chực nghe câu nói thú vị kia làm cho ta thêm cơn sốt.
Bạn hãy nhớ lại!....

Khúc nầy thính giả càng vỗ tay hơn trước làm cho nàng Xê-xin thêm hăng hái mà hát tiếp một đoạn sau, hòa với tiếng đờn kim của nàng gẩy, véo vo như rót vào tai

Hai ta thương nhau như hai đứa điên.
Tạo hóa sinh hai cái lòng của chúng ta là để cho chúng ta cùng nhau thông biểu.
Hãy nhớ lại! hãy nhớ lại!.. ôi! cái giấc mộng êm đềm!
Đừng có bỏ ta mà đi mất!

Nàng Xê-xin vừa dứt tiếng hát, tiếng vỗ tay lại nổi tiếp, làm cho nàng cảm động quá mà đỏ cả mặt. Đó là lần đầu mà nàng dự một cái hội vui vầy đông đảo mà không khí rất dễ dịu. Nàng mà hát được hoàng nghinh như vậy là cũng nhờ người dư thính.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y YECMOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã lừng danh-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, rồng lấy huyết của trăm loài động-vật mà thay khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí-nghiệm, thất-bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không kể thói-vọng chất nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, làm chấn-động cả y-giới bên cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y chiêm là một việc thành công rất xứng đáng, mang kết-quả đã được thấp phần hoàn-mỹ, mới giám đem cống-hiến ra đời. Vậy xin kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT

1) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, da mặt xanh xao, chân tay ốm yếu, tóc lá phân huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 3, 4 chai NHÂN-TẠO HUYẾT để bổ-bổ khí huyết và đề phòng các chứng hiểm nghèo xảy ra như chứng: kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, rông tinh, phá thông, sáng sớm mắt mỏi, và đàn bà kinh nguyệt bất điều, bằng-huyết, đường-huyết, khô huyết, giảm máu... bởi khí huyết không đủ mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên sinh chứng kém đề phòng-ngừa là cần thế.

2) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có định chất đặc-biệt là có thể sát trừ được các loài trùng-độc ẩn náp ở trong máu, trong tủy, trong cái thớ xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khỏi thương sinh ra chứng [illegible] bởi lại bệnh chưa thực khỏi, nên trăng lậu và giang-mai còn có thể trốn tránh trong các chỗ hiểm gần trong châu thân, lấy huyết làm mồi nhà dựng, nên huyết sinh nên được bao nhiêu thì đã bị loài trùng độc kia bắt sạch. Muốn tiêu trừ phải tập dùng ngay nữa là NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiếu khách là 7p. 50, thì khỏi lo hậu họa.

3) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trồi khi sút, tháng có tháng không, gò mặt xanh xám, bắp vế [illegible] bụng, lấy thuốc DIỀU-KINH rồi sau dùng độ 2, hoặc 3 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p.50 thì sẽ được đỏ gia thêm thịt kinh nguyệt điều hòa mà có thai nghén.

4) Đàn bà trước khi sinh cũng nên dùng, không những có ích cho mình mà đưa trẻ ở trong bào thai cũng nhờ NHÂN-TẠO-HUYẾT của mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.

5) Trẻ con tiên thiên bất túc vì bẩm thọ khí huyết của cha mẹ, mặt vàng, bụng to, hay khóc, gia thêm [illegible], xanh xao gầy còm, có hay cam nên phải lấy chỉ dùng hết một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, lập tức [illegible] mạnh như thường.

6) Các cụ già đau lưng mỏi gối, ho suyễn hơi ngắn không khỏi, đầu là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng được hàm NHÂN-TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7) Các người làm việc ở những nơi sơn lâm chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT [illegible] mắc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, [illegible], cảm chứng phong thấp.

8) Chất thuốc vừa ngọt và thơm, ai cũng dùng được.

(Đã trình Tòa phân chất) NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

114 Coton Hanoi -:- Kính cáo

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI LAO, mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng Đại-Lý: hiệu SINH-HUY, 44, Ml Foch VINH

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghiêm là khái rất hệ trọng người nhọc một thân, đêm nằm rượu thì nóng có mủ, hay trong thịt nổi bọng như hiểu, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có mấy vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu đã con lớn Bà thì người ấy mang bệnh đau GIẢ-CON (Métrite), khí huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đẻ rất khó, nếu đã con thì hay bồng mất, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở gió hay nổi, đau đầu, đau mình, đầu cổ đau xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyên-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rối, đã ra bài ra bọc, đã con thêm cái nọc, thiếu cái kia, là nó là đã quấy nhiễu, vì cái nọc này nó chuyên-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh nhiều lắm được thì thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyên nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến con cháu, v. v. vì thế nhiều người thể không có bệnh gì xem mà thì trong có vi-trùng TIM-LA, con sinh nọc MỞ LOÈN (Chancre-mou), bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, con vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thoát bại đến thân thể, vậy đàn ngài mắc phải các bệnh nay đã nặng, nay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, nay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, ở nhà số [illegible] Ninh-Giang Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lần BÀ con thai nhàng cũng được không nói gì cả, thương LẬU, 1p00. TIM-LA 3p00, thuốc CHANCRE-MOU có nhẹ và bớt 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-VĂN-HƯNG Commerçant Rue de Gia-tonga PHAN-THIẾT, PHƯƠNG 17 Rue des Mandarins (Phố Hàng-Bạc) à HANOI; HỒ-VĂN-CHIỂU chợ Vinh xuân hiệu commerçant của Tây à QUANG-NGÃI, Lưu-thanh-Tập Hàng-phố Công-bố à Longxuyên, Annam dược-phòng, chế-quán Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi [illegible] hiệu gởi nhận [illegible] rõ hàng [illegible] đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mới ngon của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$20.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

情 愛 女 男

SÁCH NAM NỮ ÁI TÌNH

Là cuốn sách nói về sự ái tình và sự giao cấu cùng cách giữ vệ sinh của trai gái, và nói rõ sự hại của sự dâm dục.

1· — Ai có con cái lớn không tiện giạy bảo, nên mua sách này cho con cái đọc. 2· — Trai gái chưa kết hôn, và đã kết hôn, nên đọc sách này để giữ vệ sinh. 3· — Vợ chồng hay ghét nhau, nên đọc sách này để sinh mối ái tình. 4 — Vợ chồng hiếm con, nên đọc sách này để biết cách cầu tự. 5· — Trai gái lắm tật bệnh, nên đọc sách này để tránh khỏi tật bệnh. 6· — Những trai gái dâm dục da tình, nên đọc sách này để biết sợ mà tỉnh ngộ. Thiệt là một cuốn sách rất bổ ích cho nam nữ giới vô cùng. Bán tại nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Nam-định, và ở các nhà đại-lý bán thuốc Nam-Thiên-Đường ở các tỉnh, và ở các hiệu bán sách các tỉnh. Mỗi cuốn giá bán 0$25.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG cần dùng nhiều người làm đại-lý bán thuốc ở khắp hết các tỉnh trong xứ Đông-Dương; ngài nào muốn làm đại lý xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc NAM-THIÊN ĐƯỜNG Nam-định mà lấy chương trình và sách catalogues.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

46 Phố Hàng-Thùng — Nam-định

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt-nam xuất bản, nó rõ cần nguyên các bệnh phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu dễ thuộc.

Có phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «tiếp các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lần, tính giá 2$30 cả cước. Mua sách xin gởi tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư

Thơ và mandat gởi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

123 phố Khách, NAM ĐỊNH

VIỆC THE-GIỚI

TRUNG NHẬT XUNG ĐỘT

Thượng hải, 16 Avril. — Được tin ở Nam kinh rằng ủy ban riêng của bộ ngoại giao đã xét tới tình hình gây ra bởi việc ở Thượng hải và việc chính phủ Mãn châu không cho Cố duy quân theo ủy ban điều tra của hội Quốc liên. Nhưng chưa quyết định thế nào, vì còn đợi sự dự định hội Quốc liên đã. Lại hay rằng La văn Cán, ngoại giao tổng trưởng của Trung-hoa xin từ chức, song chính phủ cố giữ lại.

Quân Nhật đi về lần xân

Thượng hải, 16-4.— Nhiều người Nhật đến thứ 3 này sẽ về nước. 4000 kiều dân Nhật bỏ Thượng hải đi lúc trước nay đã trở lại.

Thái độ Nhật ở hội nghị 19 nước

Tokio, 17 Avril. — Chính phủ Nhật đã đặn đại biểu ở hội Quốc liên đừng dự vào cuộc hội nghị 19 nước. Nếu khi hội nghị có cần có một người đại biểu lâm thì hãy cho một người nào tới cho có chuyện mà thôi, chứ đừng tỏ cách gì đại biểu.

Lính Trung hoa bị bắt

Thượng hải 17 Avril. — 4 người lính Tàu đã bị bắt bữa qua ở gần đình lãnh sự Nhật. Hỏi riết họ mới chịu khai rằng họ toàn là lính ăn bậy theo thường phục.

Cố duy Quân sẽ đi cản lên Mãn châu

Thượng hải, 18 Avril. — Cố duy Quân người theo ủy hội điều tra của hội Quốc liên sẽ đi đến Mãn châu không kể gì lời hăm dọa của các viên chức ở đấy

La văn Cán chưa từ chức

Thượng hải, 18 Avril — La văn Cán ngoại giao tổng trưởng Tàu, đưa đơn xin từ chức bữa trước, nay vì Uông tinh Vệ năn nỉ quá nên vẫn còn tạm lưu nhiệm.

Việc nghị hòa

Thượng hải, 19-4. — Hội nghị đình chiến ngày kia sẽ họp lại. Đại biểu Pháp, Anh Ý và Mỹ đã họp hôm nay để xét ý kiến của hội Van quốc, và đồng ý rằng ấy ban 19 nước nên định ngày cho quân Nhật rút tùy theo tình thế ở Thượng-hải. Trùng-quang Quý yêu cầu rằng tờ trình của hội đồng liệt-quốc chớ nên gửi thẳng về hội Quốc liên, nhưng 9 nước nào gửi về chính phủ ấy.

Bắc-binh, 19 Avril — Sau cuộc thảo luận của nước Nhật-bản, nước Trung-hoa và nước mới Mãn châu là nước không ưng cho đoàn Đại-biểu Trung-hoa (đoàn nầy do M Cố-duy-Quân làm Lĩnh tụ) tại «Ủy hội điều tra» của hội Quốc-Liên đi vào nội địa Mãn châu, thì ba nước ấy đồng nhau thỏa hiệp. Đoàn Đại biểu Trung-hoa và đoàn đại biểu Nhật-bản sẽ đi lên Mãn châu do đường bể qua Đại liên; các đoàn đại-biểu mấy nước khác sẽ đi lên Mãn-châu do đường xe lửa, đi chuyến xe lửa Trung-hoa đặc biệt đến Sơn hải quan, rồi từ đó đáp chuyến xe lửa Mãn-châu đi đến tận Thẩm dương. Hôm thứ ba, «Ủy hội Điều tra» đã từ Bắc-binh khởi hành lên Mãn châu

Một người Cao ly bị bắt

Bắc-binh, 19 Avril — Đêm hôm thứ hai, có bắt được tại ga Lan phường trên đường xe lửa Bắc-binh — Thiên tân, một người Cao-ly do kẻ nào đó sai đi để phá đường sắt và để ngăn trở chuyến xe lửa đặc biệt cho không đi qua được. Hỏi thì người Cao ly ấy khai rằng: Đã mộ ba nghìn giặc cỏ để quấy rối ở Mãn châu suốt trong thời kỳ «Ủy-hội điều-tra» qua Mãn-châu.

Lại nổi loạn ở miền Áo-môn

Hoa-thịnh-đốn, 16-4 (Rad. dép.)—Lãnh sự Mỹ ở Áo-môn có tin cho thượng-nghị viện biết rằng có 18 kiều dân Mỹ bỏ Áo-môn đi chỗ khác vì ở đấy quân quốc dân đang đánh với quân Chiếc tàu «Smit Thompson» của Mỹ đã đến Áo-môn lúc chiều thứ năm mục đích là để giữ gìn cho kiều dân họ.

Hội đồng 19 nước

Genève, 19-4.—Hội đồng 19 nước, khi buổi họp riêng, đã chọn một đều quyết nghị có đại biểu Trung-hoa Nhật-bản xem xét và đã đem ra biện luận trước buổi hội nghị công khai bữa nay

Mấy chiếc tàu Ý từ biệt Viễn-đông

La-mã, 18-4 - Ông Mussolini quyết rằng thời cuộc ở Viễn-đông không cần phải người Ý ở đất nước Trung-hoa nữa nên đã ra lệnh cho chiếc Tuần-dương «Trento» và chiếc phá phóng ngư lôi «Espéro» về.

Cái nạn thổ phỉ ở Mãn

Đông kinh, 17-4 — Có tin ở Chintao rằng đại đội quân Nhật đi tiễu trừ bọn thổ phỉ hai tuần lễ nay, đã trở về Tsitsaékou. Chắc rằng quân của Lương-đức-Lâm hiện nay đóng đồn cả ở vùng Tao-Tzu định hợp lực với quân phản đối Cát lâm đánh vào Loussg-Chia-Tsoun và Houa-Tchou.

Quân Nhật rút về

Đông kinh, 17-4 — Có tin ở Trường-xuân cho hay rằng một đội quân nay đặt vào ngạch dự trữ, đến thứ hai sẽ về Nhật bản.

Triều tiên cũng rối

Theo tin Cáp nhĩ-Tân và Bắc-binh, từ đầu tháng Avril lại nay, Bình-nhưỡng Liên-thành và Nghĩa châu đều có rối loạn. Tổng đốc Triều tiên đã điện về Nhật định xin thêm 1 sư đoàn, vì sợ hiện quân trú ở đây không đủ phân phối. Hiện ở Độc-môn và Áp lục 2 miền sông ấy đều phòng bị giới nghiêm: sợ quân độc lập thông với quân nghĩa đồng Mãn châu.

Muốn đã phải

Triều tiên, thuyền, xe và bưu điện thuộc về đường giao thông liên lạc Đông-tam tỉnh với Triều tiên, người Nhật đã chỉnh đốn lại; lại yêu cầu ngay chính phủ Mãn-châu cắt đất 11 ấp cắt 4 huyện làm huyện thuộc tiểu-khu Phổ-Nghi, ngay chính phủ nghe đã bằng lòng ký giấy bán đất ấy, nhưng sợ thất nhân tâm nên bề trong thì thừa nhận mà ngoài thì triển hoãn 6 tháng. Ông vua nầy sở trường nghề ký giấy bán đất dữ!

Tầy chay điện ở một thành phố nước Ba-lan

Varsovie, 15-4 (Imp) — Muốn đối phó lại với giá điện quá đắt, nhân dân ở thành phố Pétrokoff nhứt định không thèm thắp đèn điện nữa. 3.000 cái máy đo điện (compteur) đã thu lại. Trong các nhà hàng từ 15 ngày nay chỉ dùng đèn dầu hỏa mà thắp và có đặt một hội đồng đi kiểm xét những chỗ nào làm trái lệnh. Phong trào nầy cũng có tràn lan ra trong nhiều thành phố khác. Ở Aalisz, công ty phát điện phải hạ giá xuống đến 10 phần trăm (10%).

Đảng quốc gia xã hội lại hoạt động ở Đức

Bá-linh, 17-4 — Nhiều đảng viên đảng quốc gia xã hội tối hôm qua có ném vào sở cảnh sát ở Baden-Baden một trái nổ. Thủ phạm bị tìm cả.

Mỹ cũng chịu ảnh hưởng của kinh tế khá đến

M. Lamont, thơ ký phòng thương mãi cho biết rằng sản vật xuất cảng năm 1931 ở Mỹ chỉ được 2,377 000.000 đô la; so với năm 1930 thì sụt đến 37 phần trăm (37%). Ông nói sở dĩ kém, như vậy là do giá hàng sụt của toàn thế giới.

Nước Mỹ khoách trương hải quân

Tin Hoa-thịnh-đốn, — Mới rồi Hải quân Mỹ ở Thái-bình-dương thao luyện đã xong nay định tăng thêm 120 chiến hạm nữa; dự toán khoản phí về việc chế tạo ấy độ sáu vạn vạn vàng Mỹ. Theo nhà đề khởi cái án ấy thành minh rằng bao nhiêu điều ước hải quân ở Luân-đôn đã chuẩn hứa tạo cho đầy đủ. Nghị án ấy các ủy viên Hải quân hội đều tán thành, không có một phiếu nào phản đối cả.

Tai bình hòa bình, kiết quả là thế!

M. Stinson bày tỏ chỗ giã tâm của người Nhật ở Mãn-châu

Genève. 17-4 (Rad dép.) — M. Stimson tuyên ngôn sớm mai nầy với các đại biểu báo giới Mỹ rằng ông ta có dự bị đến khoa sau đây sẽ thân hành ra tranh biện ở giữa hội nghị. Ông nói rằng vấn đề Trung Nhật xung đột đem thẳng đến Hoa-thịnh đốn và Thượng-hải mà giải quyết còn sự rối ren ở Mãn-châu và sự dự bị khám xét dinh tổng lãnh sự Sô-viết ở Kharbine (lúc mùa thu, mùa đông năm 1932) như vậy đã tỏ ra rằng «bọn ăn cướp» làm vậy để khuếch trương địa giới của Nhật.

Hiện nay muốn để quốc Nhật thêm thế lực, người ta lại cũng thuốc nổ mạnh. Nếu không có người Nhật xúi thì người Bạch nga đâu dám phá cái cầu ở trên sông Soungari. Những người Nga Sô viết làm công ở sở Chenese Eastern Railway, đang vô tội cũng bị bắt mà tra tấn ở trong những chuồng tù ở Kharbine. Sự lập lại tin đồn về chuyện Mã chiếm Sơn ở địa phận Sô viết đó cũng là một cách khêu ngòi. Thái độ nầy bồn ý là để gây ra cuộc xung đột, toàn công nhân Sô viết đều biết cả.

Cố duy-Quân có đi lên Mãn-châu không?

Đông-kinh, 18-4. — Tổng trưởng ngoại giao Nhật được điện tin của Tạ giới-Thạch tổng trưởng ngoại giao Mãn châu nói chuyện vì cớ gì mà chính phủ Mãn-châu không cho Cố-duy-Quân đến đấy. Ông ta lại nói nếu lúc Cố đi với những ủy viên điều tra đến đàng xe hỏa Mãn-châu, rồi khởi sự đi chưn xuống miền địa phận Thẩm dương thì những viên chức cai trị ở đấy phải bắt lại.

Tạ lại thỉnh cầu rằng chính phủ Nhật Bản đừng nên can thiệp với việc nầy. Để Chính phủ Mãn châu tự xét đoán lấy.

Một tiếng nổ

Đông kinh, 19-4 — Một nhà trữ khí giới cửa ở thành Đông kinh, hồi sớm mai nầy, có phát nổ một tiếng: nhiều người bị thương; 300 gian nhà bị thiệt hại.

INJECTION PEYRARD D'ALGER

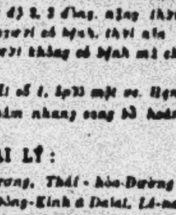

Thuốc thọc hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

ĐỂ TRỊ BỊNH BẠU-LẬU

một bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phán của lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS và cũng các nhà thuốc có danh

RẤT CÓ ÍCH NÊN XEM

Y học nước ta từ xưa tới nay không có trường dạy học chu-đáo mà, những vị thuốc không có thí nghiệm, chữa bịnh không có xem xét đến nơi, duy chỉ lấy bốn phép vọng văn vấn thiết làm đích, chẩn theo bốn phép ấy nếu không khỏi thì bỏ lại nữa, đến như những nhà lương-y biết được hơn phép ấy thì rất ít, còn những hạng không học, chỉ xem quá sách thuốc mấy bài gia truyền cũng lợi dụng con dao cầu làm kế sinh nhai [illegible] rất nhiều, nay bổn hiệu chuyên nghề làm thuốc, học rất công phu, chuyên tâm kê cứu đông tây y học, bịnh đáng chữa mà chẩn theo bốn học bịnh thuộc khí huyết thì dùng bốc được, bổn hiệu xem mạch biết đích bịnh căn, hoàn tán cao đơn chế luyện cực tinh tế, chữa đủ các bịnh người lớn trẻ con đã mười đã lâu cũng đều lành cả, đến như những bịnh cấp nguy cấp đến nơi cách thầy đã chết, khi mời đến bổn hiệu chữa khỏi được nhiều, người có trẻ tiếng, người nghèo kém phước.

Chữa các bệnh như sau nầy

Đàn ông mộng tinh di tinh lãnh tinh đương suy không đủ, đàn bà kinh kỳ không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết nóng, huyết loãng, kinh thấy ra liên miên, bằng huyết, thai tiền gần hậu khí hư bạch đới, đau bụng, đau tức kinh nguyệt, ho lao, ho hen, đàm suyễn thở, thở huyết, khái huyết, khạc huyết, nục huyết, tiểu huyết, phong thấp, phù thũng, tê bại, cổ trướng, bàng tích, sốt rét, sốt nóng, trẻ con cam tích tỉ lệ đau mắt mông mông, đau mắt có màng cộm, lậu và giang mai chữa đặc nọc không tái tái lại sinh đọc như thường, nọc lậu hay nọc giang mai đã gần không khỏi mà lây sang người đàn bà sinh ra kinh không đều, hoặc sinh bạch đới, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, các bịnh nầy mua thuốc mỗi hộp 1p00.

Thuốc cai nha phiến của mình uống cho người rất khỏe, nặng độ 15 ngày, nhẹ thời tuần lễ là hết bịnh nghiện, nếu không bỏ được thì trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có lại bịnh chi không, người gầy hay khỏe, có bao nhiêu gì không, để cho chế thuốc cho hợp cơ bịnh, hiện thuốc nầy có giấy chứng nhận và không có chất thuốc phiện, như các thứ thuốc cai khác, khi uống thời chóng, khi thời thì hết, hết nhẹ dùng độ 2, 3 đồng, nặng thời 4, 5 đồng, rất nặng gặp đến lây bịnh, nghề nào muốn chữa, mà trong người có bịnh, thời nên viết thư cho chủ nhân để cho xét bịnh chế thuốc, bằng ngài nào trong người không có bịnh mà chữa thời mua thuốc ở các đại lý uống cũng thời được.

Thuốc cai nha phiến của mình Hạng nặng nhất số 1, 4p00 một ve. Hạng nhì số 2, 3p00. Hạng ba số 3, 2p00. Hạng tư số 4, 1p00. Hạng năm 0p50, năm nhẹ sang bổ hoàn số 17 mỗi hộp 2p00, uống vào cho thêm sức khỏe trong khi bỏ hút.

CÁC ĐẠI LÝ:

M. Ngân Thái-nguyên Anh-hòa-Đường Hải-dương, Thái-hòa-Đường Thái bình. Trung-kỳ: Trung-kỳ Thương-cục phố Paul Bert à Huế, tiệm Đồng-Kinh à Dalat, Lê-nam-Hưng à Phan-thiết, Phạm-Bằng à Phan-rang. Nam-kỳ: Vĩnh-hiệp-Phát à Long-xuyên. Annam Dược-phòng à Bạc-liêu. Cao-miên: Trần-khánh-Trường Pnompenh. Laos: Nguyễn-văn-Đăng à Pakse. Gởi thơ để M cho chủ nhân:

M. TRẦN-ĐẮC SỬ dit TAM-TÌNH Y-QUÁN

N° 38 rue de la Pipe : HANOI

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

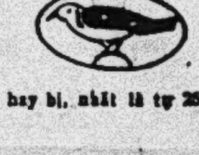

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 5 uổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội hạm tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, sơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu sắc mặt vàng, đa bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đúng bịnh ít thấy đỡ bịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1928

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE	: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đề-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH: Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông-vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG-ĐẮC-VINH 155, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh.

khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

TAM XÀ HỒ CỐT CAO

Tam Xà Hồ Cốt chuyên trị các chứng Phong thấp, tê, bại.

Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua Cao Tam Xà đều công nhận là một môn thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bổn hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gởi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau nầy, xin kịp dùng Cao Tam Xà kẻo để lâu khó trị:

Sách thuốc nói rằng: «Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh». Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, lưng lạy phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngào, thịt tê gia buồn, đấm bóp chẳng đau, xếch mãi, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, cũng là lẽ tất hữu lại, bản thân bất lợi.

Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ngũ xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ Cao Tam Xà giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi. Giá chiếu khách nửa tá bán 7$50.

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng nay (Avril) Tại Bổn hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bàn trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà buôn nên viết thư về thương lượng. Bổn hiệu sẽ chấm chước, giá cả rẻ, và gởi được nhanh chóng.

S. H.

Giá đặc-biệt?

Kiểu rất nhã

Bổn hiệu mới chế ra kiểu giày nầy rất nhã mà lịch sự. Giày bằng Bò rằng, và da Boxcalf mũi Beige, Rose, hay Acajou,

Đế bằng da Tây 4$50 một đôi

Đế bằng Crêpe 5.00 » »

Đế bằng Uskide 6.00 » »

Cái ngài nên nhớ rằng từ nay ngài nào mua hàng của bổn hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả. Bổn hiệu mới có rất nhiều các mũi đa đẹp lạ, xin viết thơ lấy mẫu da và catalogue 1932.

An-Thành

37 — Phố Hàng Đào — 37

HANOI

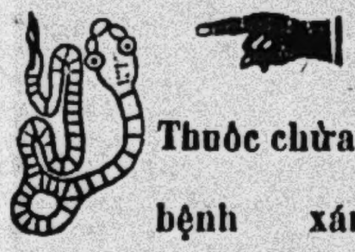

Thuốc chữa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyễn sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUE

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG